|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ TỈNH ĐIỆN BIÊN**  Bản án số: 10/2022/HS-ST Ngày: 28-11-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

# *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vàng Văn Toàn Bà Chu Thị Hiền

* ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

# *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên* tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lỳ Hừ Ch** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1974 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Bản T, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Bản T, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữa; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lỳ Ứ H (Sinh năm: 1951) và bà: Mạ Tư X (Sinh năm: 1953); Có vợ là Lò Á M (Sinh năm 1979) và có 03 người con, con lớn nhất 27 tuổi, con nhỏ nhất 21 tuổi; Tiền án: 01, ngày 12/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/9/2022 đến nay, có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Mai Thị Thanh Liêm; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.
* ***Bị hại:*** Anh Lỳ Go S; Sinh năm: 1986; Địa chỉ: Bản T, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

# *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Lỳ Xé C; Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Bản T, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ Anh Lò Văn B; Sinh năm: 1976; Địa chỉ: Bản S, xã L, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 23/8/2022 Lỳ Hừ Ch đi xe máy BKS 27S1-

078.05 một mình từ nhà bản T, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên đi đến đầu nguồn khe con rồng thuộc bản A Pa Chải, xã Sín Thầu, huyện Mường để lấy cây chuối về cho lợn ăn, khi đi Ch có mang theo một con dao nhọn dài khoảng 33cm. Đến nơi Ch dừng xe máy và để xe trên đường rồi đi bộ xuống dưới khe nước cách chỗ Ch để xe máy khoảng 100 mét thì Ch phát hiện 01 con bò đang nằm, bị thương ở chân, Ch sờ vào con bò nhưng không thấy con bò đứng dậy nên Ch đã nảy sinh ý định trộm con bò để lấy thịt mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó Ch dùng con dao cắt 04 đùi bò, sau khi cắt xong 04 đùi của con bò thì Ch lọc lấy phần thịt, còn xương và các bộ phận còn lại Ch không lấy gì thêm. Sau đó Ch lấy dây rừng xỏ vào thịt rồi mang phần thịt đùi đã lọc được lên chỗ Ch để xe máy và tìm trong cốp xe có bao tải nên Ch cho thịt vào bao tải và dùng dây chun buộc bao tải vào sau yên xe, sau đó Ch điều khiển xe máy xuống khu vực bản Suối Voi, xã Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên để tìm người bán số thịt trên. Khi đến quán tạp hóa của chị Thủy thuộc bản Suối Voi, xã Leng Su Sìn thì Ch dừng xe ở cạnh đường và đi vào quán hỏi chị Thủy có mua thị bò không, thì chị Thủy nói không mua, lúc đó có anh Lò Văn B đang ở trong quán ra bảo Ch chở thịt về nhà anh B cách quán tạp hoá chị Thủy khoảng 20 mét để xem. Khi đến nhà anh B thì anh B hỏi Ch nhà ở đâu, Ch bảo với anh B là nhà ở bản Sen Thượng, xã Sen Thương, sau đó Ch lấy thịt bò ra cho anh B xem và nói với anh B bán với giá 150.000 đồng/01 kg, anh B nói thịt hơi xấu và chỉ mua với giá 100.000 đồng/ 01 kg, nếu Ch đồng ý bán thì B mua, Ch đồng ý. Sau đó anh B mang cân ra và cân số thịt bò Ch trộm cắp được là 19kg, rồi anh B đưa tiền cho Ch 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng), sau khi bán xong thịt bò Ch đi xe máy quay trở lại về nhà, còn bao tải màu đỏ Ch đựng thịt bò và đoạn dây chun Ch để lại nhà anh B không mang về.

Ngày 13/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé ra yêu cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mường Nhé kết luận: 01 con bò cái, khoảng 08 tuổi, lông màu vàng, có giá trị là 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Ngày 12/9/2022 Lỳ Hừ Ch tự nguyện giao nộp: 01 con dao nhọn có chiều dài 33 cm; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang phát hành 100.000 đồng (đây là số tiền còn lại do bị cáo bán thịt bò trộm cắp mà có); 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe Star, màu sơn trắng - đỏ - đen, Biển kiểm soát 27S1-078.05 (kèm theo chìa khoá xe); 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lỳ Xé C.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 15, trả lại tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe Star, màu sơn trắng - đỏ - đen, Biển kiểm soát 27S1-078.05 (kèm theo chìa khoá xe) và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cho Lỳ Xé C là người chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chiếc bao tải màu đỏ và 01 đoạn dây chun mà Lỳ Hừ Ch đã sử dụng để đựng số thịt bò và buộc đem đi bán. Quá trình điều tra xác định chiếc bao tải và đoạn dây chun trên, sau khi mua bán thịt xong Che không lấy về mà để lại thì anh B đã đem đốt chiếc bao tải, đoạn dây chun cùng với rác sinh hoạt của gia đình.

Ngày 10/11/2022 anh Lỳ Xé C (con của bị cáo) đã tự nguyện nộp thay cho bị cáo 2.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Số tiền này do bị hại không xuống lấy nên đang được tạm gửi tại tài khoản 3949.0.1072731.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKSMN ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Lỳ Hừ Ch để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Lỳ Hừ Ch từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 BLHS, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 04/2020/HS-ST ngày 12-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 BLHS đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự, căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 584, 585, 586, 589 BLDS, buộc bị cáo phải bồi thường 16.000.000 đồng cho bị hại; Về vật chứng, căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 con dao, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 100.000 đồng bị cáo đã nộp; Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị hại anh Lỳ Go S vắng mặt không có lý do tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án, anh yêu cầu bị cáo bồi thường 16.000.000 đồng, bao gồm: Thiệt hại về tài sản là 01 con bò cái, khoảng 08 tuổi với số tiền là 15.000.000 đồng; Tiền công anh đi tìm con bò trong 05 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng, tổng số tiền

1.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, anh đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn B vắng mặt, trong

đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh trình bày như sau: Ngày 23/8/2022, anh có mua của bị cáo 19kg thịt bò với giá tiền là 1.900.000 đồng. Khi mua anh hỏi thì bị cáo bảo là bò của bị cáo, anh không biết thịt bò do bị cáo trộm cắp mà có. Anh không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lỳ Xé C tại phiên tòa trình bày: Ngày 23/8/2022, anh có cho bị cáo mượn chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe Star, màu sơn trắng - đỏ - đen, Biển kiểm soát 27S1-078.05 để đi. Khi mượn bị cáo nói là đi ăn sáng, anh không biết việc bị cáo dùng xe vào việc trộm cắp tài sản của người khác. Hiện nay anh đã được cơ quan điều tra trả lại cho anh chiếc xe này, về trách nhiệm dân sự, anh không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, lời sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn B. Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai và ý kiến trong hồ sơ, xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.
2. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai, ngày 23/8/2022, tại khu vực đầu nguồn khe con rồng thuộc Bản A Pa Chải, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, bị cáo đã bắt trộm 01 con bò cái khoảng 8 tuổi của anh Lỳ Go S rồi mổ thịt lấy 04 đùi mang về bán cho anh Lò Văn B. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là để mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 23/8/2022 bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 con bò trị giá

15.000.000 đồng của anh Lỳ Go S. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

1. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, không được học hành, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả.

Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

1. Xét về hình phạt:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đang chấp hành hình phạt của bản án trước về tội trộm cắp, trong thời gian này lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều đó thể hiện bị cáo không có sự ăn năn hối cải nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo 01 năm tù, cần xử phạt bị cáo với mức phạt cao hơn để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn khó khăn, không có tài sản gì có giá trị (Theo biên bản xác minh tài sản ngày 26/10/2022 tại bút lục số 68a). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 BLHS đối với bị cáo.

1. Về việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt:

Ngày 12/11/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày 12/11/2020 về tội trộm cắp tài sản, theo bản án số 04/2020/HS-ST ngày 12/11/2020. Đến ngày 23/8/2022 bị cáo tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Như vậy, trong thời gian thử thách, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới nên căn cứ vào khoản 5 Điều 65 BLHS, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù của bản án số 04/2020/HS-ST ngày 12/11/2020 của tòa án huyện Mường Nhé và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

1. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn B: Quá trình điều tra đã làm rõ, khi mua thịt bò của bị cáo, anh không không biết đó là thịt do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh B.
2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lỳ Go S, yêu cầu bị cáo bồi thường 16.000.000 đồng (bao gồm thiệt hại 01 con bò là 15.000.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền công đi tìm bò). Xét thấy bị cáo đã xâm phạm tài sản của anh S, gây thiệt hại về tài của anh S là

15.000.000 đồng và buộc anh S phải đi tìm bò mất 05 ngày nên căn cứ vào Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên anh anh Lò Văn B và anh Lỳ Xé C không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

1. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao nhọn có chiều dài 33 cm, xét thấy đây là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, đã hết giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng mà bị cáo tự nguyện giao nộp: Đây là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có, bị cáo tự nguyện nộp lại để sung vào ngân sách Nhà nước nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe Star, màu sơn trắng - đỏ

- đen, Biển kiểm soát 27S1-078.05 (kèm theo chìa khoá xe); 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lỳ Xé C. Quá trình điều tra đã làm rõ, khi cho bị cáo mượn xe máy, anh C không biết bị cáo dùng xe vào việc trộm cắp tài sản nên việc cơ quan Điều tra ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe này cho anh Lỳ Xé C là đúng theo quy định khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 chiếc bao tải màu đỏ và 01 đoạn dây chun mà Lỳ Hừ Ch đã sử dụng để đựng số thịt bò và buộc đem đi bán. Quá trình điều tra xác định chiếc bao tải và đoạn dây chun trên, sau khi mua bán thịt xong Che không lấy về mà để lại thì anh Biên đã đem đốt chiếc bao tải, đoạn dây chun cùng với rác sinh hoạt của gia đình nên không xem xét.

1. Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.
2. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.
3. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48, khoản 2 Điều

56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136,

Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lỳ Hừ Ch phạm tội: "Trộm cắp tài sản".
2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lỳ Hừ Ch 01(*một*) năm 01(*một*) tháng tù.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01(*một*) năm tù của bản án số 04/2020/HS-ST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé. Trừ đi thời gian tạm giam (từ ngày 15-9-2020 đến ngày 12-11-2020) là 01 tháng 28 ngày, còn phải chấp hành tiếp là 10 (mười) tháng 02 (*hai)* ngày tù.

Tổng hợp với phần hình phạt 10 tháng 02 ngày tù của bản án số 04/2020/HS-ST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là (01 năm 01 tháng tù + 10 tháng 02 ngày tù) = 01(*một*) năm 11 (*mười một*) tháng 02 (*hai*) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/9/2022.

1. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh Lỳ Go S 16.000.000 đồng (*mười sáu triệu đồng*), được trừ đi 2.000.000 (*hai triệu*) đồng đã nộp (số tiền này đang được gửi tại tài khoản 3949.0.1072731.00000 của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé). Bị cáo phải bồi thường tiếp là

14.000.000 (*mười bốn triệu*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.
2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn chiều dài 33 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 22 cm, cán dao bằng gỗ dài 7 cm là vật chứng vụ án Lỳ Hừ Ch. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2022 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 100.000 (*một trăm nghìn*) đồng tiền do phạm tội mà có của Lỳ Hừ Ch (số tiền này đang gửi tại tài khoản 3949.0.1072731.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Nhé.

1. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-11-2022). Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo

phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-11-2022); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên; * VKSND H. Mường Nhé; * VKSND T. Điện Biên; * CQĐT CA H. Mường Nhé; * CQTHAHS CA H.Mường Nhé; * Bộ phận HSNV CA H.Mường Nhé; * Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa; * Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; * Chi cục THADS huyện Mường Nhé; * Phòng Hành chính Sở Tư pháp; * Lưu HS, HSTHA. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Hoàng Văn Phong** |